

Soạn bài Nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ - Ngữ văn lớp 12

I. Tóm tắt lý thuyết

1. Thế nào là nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ ?

Nghị luận về thơ (tác phẩm hoặc đoạn thơ) là quá trình sử dụng những thao tác làm văn để làm rõ tư tưởng, phong cách nghệ thuật của thơ đã tác động tới cảm xúc thẩm mỹ, tư duy nghệ thuật và những liên tưởng sâu sắc của người viết.

2. Cách viết bài nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ

a) Các thao tác cần thực hiện:

- Đọc kĩ đoạn thơ, bài thơ, nắm chắc mục đích, hoàn cảnh sáng tác, vị trí đoạn thơ, bài thơ.
- Đoạn thơ, bài thơ có dấu hiệu gì đặc biệt về ngôn ngữ, hình ảnh?
- Đoạn thơ, bài thơ thể hiện phong cách nghệ thuật, tư tưởng tình cảm của tác giả như thế nào?

b) Cấu trúc bài làm

Bài nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ thông thường gồm 3 phần:

- **Mở bài:** Giới thiệu khái quát về bài thơ, đoạn thơ.
- **Thân bài:** Bàn về những giá trị nội dung và nghệ thuật của bài thơ, đoạn thơ.
- **Kết bài:** Đánh giá chung về bài thơ, đoạn thơ.

=> Bài nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ cũng có cấu trúc như các nghị luận khác. Nhưng trong phần thân bài, cần biết bám sát vào các yếu tố của thơ như: hình ảnh, cảm xúc, nhịp, vần,... để phân tích, từ đó phát hiện ra cảm xúc chủ đạo và sự độc đáo của nhà thơ trong cảm xúc, trong miêu tả.

II. Luyện tập

Hãy phân tích đoạn thơ sau trong bài thơ *Trường Giang* của Huy Cận:

Lớp lớp mây cao đùn núi bạc

Chim nghiêng cánh nhỏ bóng chiều sa

Lòng quê dợn dợn vời con nước

Soạn bài Nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ - Ngữ văn lớp 12

Không khói hoàng hôn cũng nhớ nhà

Gợi ý dàn bài tham khảo:

1. Mở bài: Giới thiệu chung

Tràng giang được in trong tập ***Lửa thiêng*** (1940) là một trong những bài thơ hay nhất, tiêu biểu nhất trong sáng tác của Huy Cận. Tứ thơ *Tràng giang* được hình thành vào một buổi chiều mùa thu 1939, khi nhà thơ đứng bên bờ nam bến Chèm (Hà Nội), nhìn cảnh sông Hồng mênh mông sông nước bốn bề bao la thuần túy tả cảnh thiên nhiên, mô tả cái vô hình, cái vĩnh viễn. Đó là cái “thế giới bên trong”, cái linh hồn của tạo vật trong nỗi xa vắng mênh mông. Khổ thơ kết cũng vừa là cảnh, vừa là tâm hồn.

2. Thân bài

- *Câu thơ 1:*

+ Biện pháp ẩn dụ chuyển đổi cảm giác: tác giả không viết về “núi cao”, “mây bạc”, mà viết “mây cao”, “núi bạc”. Đó là cách làm lộn dòng cảm giác khiến người đọc choáng ngợp...

+ Động từ “đùn” tạo ra một ấn tượng mạnh mẽ.

- *Câu thơ 2:*

+ Cánh chim chiều hôm mang theo nắng chiều sa xuống mặt sông. => Hình ảnh cánh chim chiều hôm gợi nỗi nhớ nhà và cái buồn cô liêu của người lữ khách (so sánh).

- *Câu thơ 3:* Lòng quê: nỗi nhớ quê hương gọi lên theo sóng nước.

- *Câu thơ 4:* Xuất xứ từ câu thơ của Thôi Hiệu đời Đường: "*Nhật mộ hương quan hà xứ thị? Yên ba giang thượng sử nhân sầu.*" ("*Quê hương khuất bóng hoàng hôn - Trên sông khói sóng cho buồn lòng ai*" - Tản Đà dịch thơ). Tứ thơ mới mẻ, học tập thơ xưa và sáng tạo thêm cái mới.

=> Đoạn thơ nói lên được nỗi niềm bơ vơ, buồn bã của "cái tôi" trữ tình. Cảm xúc hướng về quê hương cũng là một cách gửi gắm nỗi niềm yêu nước thầm kín của nhà thơ.

- *Nét đặc sắc nghệ thuật:* Sự kết hợp giữa bút pháp cổ điển của thơ Đường với bút pháp lãng mạn của Thơ mới.

3. Kết bài

Soạn bài Nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ - Ngữ văn lớp 12

Tâm hồn nhà thơ đôn hậu, tinh tế. Đáng quý là cảnh vật và tâm trạng tác giả tuy buồn cô liêu nhưng rất đẹp, thể hiện tài năng và sự tinh tế trong cảm nhận thế giới tự nhiên và cuộc sông con người.